

Số: 71/2024/QĐST - DS

Trà C, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2024/TLST-DS, ngày 24 tháng 4 năm 2024. Về việc “*Tranh chấp chia thừa kế quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Châu Thị Sa R, sinh năm 1943

Địa chỉ: ấp Bến T, xã Tập S, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn bà Châu Thị Sa R là ông Thạch Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp L 1, xã L, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh theo văn bản ủy quyền ngày 20/11/2023.

- *Bị đơn:* Ông Châu Phương H, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Bến T, xã Tập S, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Kim Thị L, sinh năm 1968

Bà Kim Thị Ph, sinh năm 1945

Bà Kim Thị Th, sinh năm 1971

Bà Châu Thị Huỳnh H, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: ấp Bến T, xã Tập S, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Châu Phương H đồng ý chia thừa kế quyền sử dụng đất cho bà Châu Thị Sa R diện tích 225,6m² (A) loại đất trồng cây lâu năm và diện tích 140.2m² (B) loại đất trồng cây lâu năm, thuộc một phần của thửa 1535 (được chiết từ thửa 732),

tờ bản đồ số 6, đất tọa lạc tại ấp Bến T, xã Tập S, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh và bà Châu Thị Sa R được trực tiếp sử dụng toàn bộ tài sản (các loại cây cối) có trên diện tích đất 365,8m² (A + B) loại đất trồng cây lâu năm thuộc một phần của thửa 1535 (được chiết từ thửa 732), tờ bản đồ số 6, đất tọa lạc tại ấp Bến T, xã Tập S, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

- Phần đất diện tích 225,6m² (A) loại đất trồng cây lâu năm có tứ cận như sau:

Hướng Đông giáp phần còn lại của thửa 1535, có kích thước 39,4m, ranh giới theo hiện trạng tranh chấp do bà Châu Thị Sa R và bà Kim Thị Th xác định.

Hướng Tây giáp phần còn lại của thửa 1535, có kích thước 39,2m theo tài liệu đo đạc năm 1995, ranh giới theo hiện trạng tranh chấp do bà Châu Thị Sa R và bà Kim Thị Th xác định.

Hướng Nam giáp phần còn lại của thửa 1535, có kích thước 3,8m và giáp thửa 1534, có kích thước 2,6m.

Hướng Bắc giáp thửa 691 và phần còn lại của thửa 1535, có kích thước 5,2m theo tài liệu đo đạc năm 1995.

- Phần đất diện tích 140,2m² (B), loại đất trồng cây lâu năm có tứ cận như sau:

Hướng Đông giáp đường đi công cộng, có kích thước 11,5m theo tài liệu đo đạc năm 1995.

Hướng Tây giáp phần còn lại của thửa 1535, có kích thước 10,4m

Hướng Nam giáp thửa 730, có kích thước 6,55m và giáp phần còn lại của thửa 1535, có kích thước 5,4m

Hướng Bắc giáp phần còn lại của thửa 1535, có kích thước 16,4m

- Về thủ tục chuyển quyền sử dụng đất:

Giao nguyên đơn bà Châu Thị Sa R và ông Châu Phương H có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất thủ tục chuyển quyền sử dụng đất với diện tích 225,6m² (A), loại đất trồng cây lâu năm và diện tích 140,2m² (B), loại đất trồng cây lâu năm, thuộc một phần của thửa 1535 (được chiết từ thửa 732), tờ bản đồ số 6, đất tọa lạc tại ấp Bến T, xã Tập S, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh cho bà Châu Thị Sa R. Nếu bị đơn ông Châu Phương H gây khó khăn thì bà Châu Thị Sa R được chủ động đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký kê khai, làm các thủ tục chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thi hành đất với diện tích đất nêu trên. Mọi chi phí làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất do bà Châu Thị Sa R tự nguyện chịu toàn bộ.

(Kèm sơ đồ khu đất, theo Công văn số: 1458 ngày 02/8/2024 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Trà Cú).

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Bà Châu Thị Sa R tự nguyện chịu 2.125.445đ (*hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn bốn trăm bốn mươi lăm đồng*) mà bà Châu Thị Sa R đã nộp và chi xong nên bà Châu Thị Sa R không phải nộp tiếp. Ông Châu Phương H không phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Hoàn trả lại cho bà Châu Thị Sa R số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ còn thừa 2.874.555đ (*hai triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm năm mươi lăm đồng*) theo phiếu thu ngày 22/5/2024 và nhận tại Tòa án nhân dân huyện Trà C.

- Về án phí: Bà Châu Thị Sa R phải chịu 640.150đ (*Sáu trăm bốn mươi nghìn một trăm năm mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (trong khối di sản thừa kế mà họ được chia, được hưởng), nhưng do bà Châu Thị Sa R là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Châu Phương H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Kim Thị L, bà Kim Thị Th, bà Kim Thị Ph và bà Châu Thị Huỳnh H không có yêu cầu gì trong vụ án này, không xem xét giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà C;
- CCTHA huyện Trà C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Kim Riêng